

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 13/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Thảo

2. Bà Vũ Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Kim Loan

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Trần Anh D**, sinh năm 1982, tại Quảng Nam.

Hộ khẩu thường trú: khu 7 (nay là khu M), thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở hiện nay: khu nhà xã hội Becamex Lô A1.104, khu phố 6, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Th (1952) và bà Lê Thị L (1958); vợ tên Nguyễn Thị Ngọc H (1986); bị cáo có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm bị bắt quả tang ngày 29/01/2021; tạm giam từ ngày 30/01/2021 đến 04/02/2021. Bị khởi tố ngày 04/02/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay.

2. **Nguyễn Thị L** (Ty), sinh năm 1966, tại Thừa Thiên Huế.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 1, ấp Q, xã K, huyện S, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán tạo hóa; trình độ văn hoá (học vấn) 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn R (chết) và bà Lê Thị G (1946); chồng tên Nguyễn Văn C (1963); bị cáo có 04 con; lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 29/01/2021, thực hiện hành vi tàng trữ hàng cấm đến ngày 04/02/2021 bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1986 (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ 1, ấp Q, xã K, huyện S, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở hiện nay: khu nhà xã hội Becamex Lô A1.104, khu phố 6, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

2. Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam (VIB)

Địa chỉ: Tầng 1, 6, 7 tòa nhà Corner Stone, 16 Ch, Quận W, Hà Nội.

Đơn vị thực hiện thế chấp: Ngân hàng Thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai.

Đại diện chi nhánh Đồng Nai: Ông Lê Duy Th – Giám đốc phòng kinh doanh.

Đại diện theo ủy quyền của ông Lê Duy Th: Chị Đặng Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 1992 (Vắng mặt có đơn)

Địa chỉ: khu phố 4, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Anh D là chủ cơ sở kinh doanh rượu, bia, nước giải khát tại khu phố 06, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương do gần đến tết nguyên đán Tân Sửu năm 2021 nên D có ý định mua thuốc lá làm quà tặng khách hàng thường xuyên mua bán với cơ sở kinh doanh của D. Từ ý nghĩ đó nên ngày 15/01/2021, D sử dụng điện thoại có số thuê bao 0905.010.482 điện thoại đến số thuê bao 0937.759.729 của mẹ vợ là Nguyễn Thị L, buôn bán tạp hóa tại tổ 1, ấp Q, xã K, huyện S, tỉnh Bình Phước nhờ mua dùm khoảng 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) thuốc lá điều nhãn hiệu Hero và Jet. Đến ngày 25/01/2021, có 01 người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đến tiệm tạp hóa chào bán thuốc lá nhãn hiệu Hero, Jet nên Hồng đã đặt mua cho D 1.000 bao thuốc lá Hero với giá 15.300đ (mười lăm nghìn ba trăm đồng)/01 bao và 1.000 bao thuốc lá Jet với giá 18.300đ (mười tám nghìn ba trăm đồng)/01 bao, sau khi thỏa thuận xong tiếp đến ngày 28/01/2021 và ngày 29/01/2021 người đàn ông này đến giao 06 thùng giấy (carton) có chứa thuốc lá điều. Nguyễn Thị L kiểm tra đủ số lượng bao thuốc lá Hero và Jet như thỏa thuận nên trả 36.600.000đ (ba mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) cho người đàn ông bán thuốc lá. Sau đó L sử dụng băng keo dán kín 06 thùng giấy lại rồi cất giữ trong nhà. Đến khoảng 20 giờ ngày 29/01/2021, D liên lạc điện thoại cho L thì được cho biết đã mua được thuốc lá điều nên D điều khiển xe ô tô ISUZU – PICKUP, biển số 93C – 112.46 chạy từ thị xã C, tỉnh Bình Dương đến nhà Nguyễn Thị L tại tổ 1, ấp Q, xã K, huyện S, tỉnh Bình Phước cùng Hồng chất 06 thùng giấy có chứa thuốc lá do L mua giúp lên xe và D điều khiển xe ô tô về thị xã C. Trên đường đi đến đoạn đường Nguyễn Huệ (quốc lộ 13 đoạn qua trung tâm thị xã Bình Long) thuộc tổ 7, khu phố Phú Sơn, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước thì bị tổ công tác của Công an thị xã Bình Long kiểm tra phát hiện D đang vận chuyển thuốc lá điều ngoại nhập nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero; 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet và 20 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 (niêm phong theo quy định).

Tại Công văn số 226/SCT-TM ngày 03/02/2021 của Sở công thương tỉnh Bình Phước xác định kết quả như sau: “Số lượng tang vật được kiểm tra: 2.020 (hai nghìn không trăm hai mươi) bao thuốc lá điếu, loại 20 điếu/01 bao (trong đó: 1.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet, 1.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Hero, 20 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu 555).

Xác định nguồn gốc: Số thuốc lá trên không có tem nhập khẩu, không in hình cảnh báo sức khỏe và chữ viết Tiếng Việt.

Đối chiếu với các quy định tại Thông tư 37/2013/TT-BCt ngày 30/12/2013 của Bộ Công thương về quy định nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà và Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT_BYT_BCT ngày 08/02/2013 của Bộ Y Tế và Bộ Công thương về việc hướng dẫn việc ghi nhãn, in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá. Sở Công thương xác định: Toàn bộ số thuốc lá trên không đủ điều kiện nhập khẩu và lưu thông tại thị trường Việt Nam.

Cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 19/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố Trần Anh D về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Thị L (Ty) phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Anh D phạm tội vận chuyển hàng cấm và bị cáo Nguyễn Thị L (Ty) phạm tội tàng trữ hàng cấm; các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt tiền bị cáo Trần Anh D từ 50.000.000đ đến 70.000.000đ; phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị L (Ty) từ 50.000.000đ đến 60.000.000đ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Ngày 15/01/2021, Trần Anh D gọi điện thoại nhờ Nguyễn Thị L (mẹ vợ của D) mua thuốc lá điều cho Dũng với mục đích làm quà biếu cho khách. Sau khi Nguyễn Thị L mua được 1.000 bao thuốc lá điều Hero và 1.000 bao thuốc lá điều Jet thì Trần Anh D điều khiển ô tô biển kiểm soát 93C-112.46 từ thị xã C, tỉnh Bình Dương đến nhà Nguyễn Thị L chở số lượng thuốc lá trên về C. Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 29/01/2021, khi đi ngang khu vực tổ 7, khu phố Phú Sơn, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, còn phát hiện D vận chuyển thêm 20 bao thuốc lá điều 555. Toàn bộ số thuốc lá trên không có tem nhập khẩu, không in hình cảnh báo sức khỏe và chữ viết Tiếng Việt. Theo kết quả kiểm tra của Sở công thương tỉnh Bình Phước, xác định 2.020 bao thuốc lá điều bị phát hiện không đủ điều kiện nhập khẩu và lưu thông tại thị trường Việt Nam. Bị cáo Trần Anh D đủ yếu tố cấu thành tội vận chuyển hàng cấm với số lượng 2.020 bao thuốc lá điều nhập lậu; Bị cáo Nguyễn Thị L đã mua dùm 2.000 bao thuốc lá điều nhập lậu và cất giữ trong 06 thùng giấy (carton) để tại nhà cho bị cáo Trần Anh D, có chuẩn bị băng keo và dao để thực hiện hành vi phạm tội, tội phạm đã hoàn thành nên cấu thành tội tàng trữ hàng cấm theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do bị cáo Trần Anh D gọi điện thoại nhờ bị cáo Nguyễn Thị L là mẹ vợ của bị cáo D cùng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, các bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[5] Các Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét các bị cáo có nghề nghiệp, có mức thu nhập ổn định, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo Trần Anh D có con sinh năm 2016, bị cáo Hồng chỉ là người mua dùm, không thu lợi. Đây là vụ án kinh tế nên xử phạt tiền là phù hợp quy định pháp luật nhưng mức phạt tiền bị cáo D nhiều hơn bị cáo Hồng.

[6] Đối với vật chứng của vụ án:

Đối với 01 điện thoại OPPO A5S màu đen, kiểu máy CPH1912, bên trong có gắn máy một thẻ sim số 0905.010.482 và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu tím đen, bên trong có gắn một thẻ sim số 0937.759.729 các bị cáo sử dụng làm công cụ thực hiện việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 1.000 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Hero; 1.000 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet; 20 bao thuốc lá nhãn hiệu 555. Tất cả để trong 06 thùng giấy carton được niêm phong (niêm phong của Sở công thương tỉnh Bình Phước) là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 dao rọc giấy dài 15,5cm, cán bọc nhựa màu đỏ, phần lưỡi dao trượt được ở bên trái của phần cán dài 9cm có một lưỡi sắt, dao đã cũ; 01 cuộn băng keo trong suốt, đường kính 10,8cm, rộng 4,9cm, lõi bằng giấy, phần băng keo còn lại dày 1,1cm là công cụ thực hiện tội phạm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, loại xe tải Pickup cabin kép, số loại D-Max, màu sơn đen, biển số 93C -112.46 (không kiểm tra tình trạng hoạt động) do chị Nguyễn Thị Ngọc H đứng tên chủ sở hữu, chị H mua trả góp chiếc xe trên, số tiền trả trước là tiền riêng của chị Hà có trước thời kỳ hôn nhân, hiện nay chị Hà vẫn trả góp hàng tháng bằng tiền lương và thu nhập khác của chị H. Ngày 29/01/2021, bị cáo Trần Anh D tự ý sử dụng xe làm phương tiện để vận chuyển hàng cấm chị H không biết nên trả lại xe cho chị Nguyễn Thị Ngọc H.

[7] Những vấn đề liên quan:

Đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai thực hiện việc cho vay trả góp chiếc xe, biển số 93C -112.46 đối với chị Nguyễn Thị Ngọc H. Hiện nay, chị H đã thanh toán tổng cộng 298.000.000đ (hai trăm chín mươi tám triệu đồng), số tiền còn lại chị Hà vẫn thực hiện trả góp hàng tháng. Quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của ngân hàng yêu cầu xử lý chiếc xe theo quy định của pháp luật và yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc H vẫn thực hiện việc trả góp định kỳ hàng tháng cho Ngân hàng đúng như thỏa thuận của hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng. Xét thấy yêu cầu trên là có căn cứ, phù hợp nên cần buộc chị Nguyễn Thị Ngọc H tiếp tục thực hiện việc trả góp định kỳ hàng tháng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam (VIB) – Chi nhánh Đồng Nai cho đến khi kết thúc hợp đồng như đã thỏa thuận với Ngân hàng.

Đối với người đàn ông bán thuốc lá cho Nguyễn Thị L không rõ nhân thân, địa chỉ, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với chị Nguyễn Thị Ngọc H giao xe ô tô của mình cho Trần Anh D sử dụng làm phương tiện đi lại, việc bị cáo Trần Anh D tự ý sử dụng xe để làm phương tiện vận chuyển hàng cấm, chị Hà không biết nên không xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị Ngọc H.

Đối với người tên Bi cho Trần Anh D 20 bao thuốc là 555, hiện không xác định được nhân thân lai lịch, khi nào làm rõ xử lý sau.

[8] Kiểm sát viên đề nghị hình phạt tiền cho các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp, đúng quy định nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Anh D phạm tội Vận chuyển hàng cấm; Bị cáo Nguyễn Thị L (Ty) phạm tội Tàng trữ hàng cấm.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191; Điều 17; Điều 35; Điều 50; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt tiền bị cáo Trần Anh D: 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng)

- Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị L (Ty): 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng)

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002674 ngày 19/4/2021 giữa Công an thị xã Bình Long và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại OPPO A5S màu đen, kiểu máy CPH1912, bên trong có gắn một thẻ sim số 0905.010.482 và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu tím đen, bên trong có gắn một thẻ sim số 0937.759.729.

Tịch thu tiêu hủy: 1.000 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Hero; 1.000 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet; 20 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 để trong 06 thùng các tông được niêm phong (niêm phong của Sở công thương tỉnh Bình Phước); 01 dao rọc giấy dài 15,5cm, cán bọc nhựa màu đỏ, phần lưỡi dao trượt được ở bên trái của phần cán dài 9cm có một lưỡi sắt, dao đã cũ; 01 cuộn băng keo trong suốt, đường kính 10,8cm, rộng 4,9cm, lõi bằng giấy, phần băng keo còn lại dày 1,1cm.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc H 01 xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, loại xe tải Pickup cabin kép, số loại D-Max, màu sơn đen, biển số 93C -112.46 (không kiểm tra tình trạng hoạt động).

Án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo và NLQ;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thảo

Vũ Thị Dung

Nguyễn Thành Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- VNKND tỉnh Bình Phước;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo và NLQ;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức